|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:       /BC-UBND | *Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày tháng năm 2023* |

Kính gửi: Bộ Tài chính.

*V/v báo cáo tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu*

 Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu báo cáo tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 343/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách như sau:

 **I. Tình hình công khai ngân sách tại các xã, phường, thị trấn:**

 1. Số xã chưa công khai ngân sách: 0 xã, phường, thị trấn.

 2. Số xã đã thực hiện công khai ngân sách: 82 xã, phường, thị trấn.

Trong đó:

 - Đúng nội dung quy định: 82 xã, phường, thị trấn. Chưa đúng nội dung quy định: 0 xã, phường, thị trấn.

 - Đúng hình thức quy định: 82 xã, phường, thị trấn. Chưa đúng hình thức quy định: 0 xã, phường, thị trấn.

 - Đúng thời gian quy định: 82 xã, phường, thị trấn. Chưa đúng thời gian quy định: 0 xã, phường, thị trấn.

 **II. Tình hình công khai ngân sách của các huyện, thị xã, thành phố:**

 1. Số huyện, thị xã, thành phố chưa thực hiện công khai ngân sách: 0 huyện, thị xã, thành phố.

 2. Số huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện công khai ngân sách: 8 huyện, thị xã, thành phố (chi tiết theo biểu sau)

| **STT** | **Tên huyện, thị xã, thành phố** | **Huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện công khai** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Hình thức** | **Thời gian** |
| **Đúng nội dung** | **Chưa đúng nội dung** | **Đúng hình thức** | **Chưa đúng hình thức** | **Đúng thời gian** | **Chưa đúng thời gian** |
| 1 | Thành phố Vũng Tàu | X |   | X |   | X |   |   |
| 2 | Thành phố Bà Rịa | X |   | X |   | X |   |   |
| 3 | Thị xã Phú Mỹ | X |   | X |   | X |   |   |
| 4 | Huyện Long Điền | X |   | X |   | X |   |   |
| 5 | Huyện Đất Đỏ | X |   | X |   | X |   |   |
| 6 | Huyện Xuyên Mộc | X |   | X |   | X |   |   |
| 7 | Huyện Châu Đức | X |   | X |   | X |   |   |
| 8 | Huyện Côn Đảo | X |   | X |   | X |   |   |

 **III. Tình hình công khai ngân sách của các đơn vị dự toán ngân sách thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh:**

 - Số đơn vị dự toán chưa thực hiện công khai: 0 đơn vị.

 - Số đơn vị dự toán đã thực hiện công khai ngân sách: 55 đơn vị, chi tiết theo biểu sau:

| **STT** | **Ngành, Đơn vị** | **Các đơn vị đã thực hiện công khai Quyết toán Ngân sách** |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Hình thức** | **Thời gian** | **Ghi chú** |
| **Đúng nội dung** | **Chưa đúng nội dung** | **Đúng hình thức** | **Chưa đúng hình thức** | **Đúng thời gian quy định** | **Chưa đúng thời gian quy định** |
|   | **Khối Đảng** |   |   |   |   |   |   |   |
| 1 | Văn phòng Tỉnh ủy | X |   | X |   | X |   |   |
|   | **Khối Quản lý nhà nước và Sự nghiệp** |   |   |   |   |   |   |   |
| 2 | Sở Ngoại vụ | X |   | X |   | X |   |   |
| 3 | Trường Cao đẳng kỹ thuật công nghệ | X |   | X |   | X |   |   |
| 4 | Ban Dân tộc tỉnh | X |   | X |   | X |   |   |
| 5 | Ban Quản lý Dự án chuyên ngành dân dụng và công nghiệp | X |   | X |   | X |   |   |
| 6 | Sở Kế hoạch và Đầu tư | X |   | X |   | X |   |   |
| 7 | Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh | X |   | X |   | X |   |   |
| 8 | Ban Quản lý Dự án Cảng Cái Mép - Thị Vải | X |   | X |   | X |   |   |
| 9 | Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch | X |   | X |   | X |   |   |
| 10 | Quỹ phát triển khoa học công nghệ | X |   | X |   | X |   |   |
| 11 | Sở Thông tin và Truyền thông | X |   | X |   | X |   |   |
| 12 | Sở Xây dựng | X |   | X |   | X |   |   |
| 13 | Ban Quản lý Dự án chuyên ngành nông nghiệp | X |   | X |   | X |   |   |
| 14 | Sở Khoa học và Công nghệ | X |   | X |   | X |   |   |
| 15 | Văn phòng Đoàn Đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh | X |   | X |   | X |   |   |
| 16 | Ban Quản lý Dự án chuyên ngành giao thông | X |   | X |   | X |   |   |
| 17 | Sở Tài nguyên và Môi trường | X |   | X |   | X |   |   |
| 18 | Thanh tra Tỉnh | X |   | X |   | X |   |   |
| 19 | Sở Tài chính | X |   | X |   | X |   |   |
| 20 | Sở Nội vụ | X |   | X |   | X |   |   |
| 21 | Trường Chính trị | X |   | X |   | X |   |   |
| 22 | Sở Công Thương | X |   | X |   | X |   |   |
| 23 | Sở Văn hóa và Thể thao | X |   | X |   | X |   |   |
| 24 | Sở Giáo dục và Đào tạo | X |   | X |   | X |   |   |
| 25 | Ban Quản lý Vườn Quốc gia Côn Đảo | X |   | X |   | X |   |   |
| 26 | Sở Giao thông vận tải | X |   | X |   | X |   |   |
| 27 | Sở Du lịch | X |   | X |   | X |   |   |
| 28 | Sở Tư pháp | X |   | X |   | X |   |   |
| 29 | Ban quản lý các khu Công nghiệp | X |   | X |   | X |   |   |
| 30 | Ban quản lý Trung tâm hành chính chính trị tỉnh  | X |   | X |   | X |   |   |
| 31 | Sở Y tế | X |   | X |   | X |   |   |
| 32 | Sở Lao động – Thương binh và Xã hội | X |   | X |   | X |   |   |
| 33 | Đài Phát thanh truyền hình | X |   | X |   | X |   |   |
| 34 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | X |   | X |   | X |   |   |
|   | **Khối đoàn thể được đảm bảo** |   |   |   |   |   |   |   |
| 35 | Hội Cựu chiến binh | X |   | X |   | X |   |   |
| 36 | Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh | X |   | X |   | X |   |   |
| 37 | Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh | X |   | X |   | X |   |   |
| 38 | Hội Nông dân | X |   | X |   | X |   |   |
| 39 | Tỉnh đoàn | X |   | X |   | X |   |   |
|   | **Khối đoàn thể được hỗ trợ** |   |   |   |   |   |   |   |
| 40 | Hội Đông y | X |   | X |   | X |   |   |
| 41 | Hội Khoa học lịch sử | X |   | X |   | X |   |   |
| 42 | Hội Người tù kháng chiến | X |   | X |   | X |   |   |
| 43 | Hội Luật gia | X |   | X |   | X |   |   |
| 44 | Hội Làm vườn | X |   | X |   | X |   |   |
| 45 | Hội Người mù | X |   | X |   | X |   |   |
| 46 | Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật | X |   | X |   | X |   |   |
| 47 | Hội Nạn nhân chất độc da cam | X |   | X |   | X |   |   |
| 48 | Liên minh Hợp tác xã | X |   | X |   | X |   |   |
| 49 | Hội Người cao tuổi | X |   | X |   | X |   |   |
| 50 | Hội cựu thanh niên xung phong | X |   | X |   | X |   |   |
| 51 | Hội Chữ thập đỏ | X |   | X |   | X |   |   |
| 52 | Liên hiệp các tổ chức hữu nghị | X |   | X |   | X |   |   |
| 53 | Hội Nhà báo | X |   | X |   | X |   |   |
| 54 | Hội Khuyến học | X |   | X |   | X |   |   |
| 55 | Hội Văn học nghệ thuật | X |   | X |   | X |   |   |

 **IV. Tình hình thực hiện công khai tài chính của các đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ:**

 - Số đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ chưa thực hiện công khai: 0

 - Số đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ đã thực hiện công khai: 01 đơn vị (công khai đúng nội dung, hình thức, thời gian).

 **V. Tình hình thực hiện công khai tài chính của các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước:**

 - Số dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước chưa thực hiện công khai: 0 dự án.

 - Số dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước đã thực hiện công khai: 278 dự án.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kính báo Bộ Tài chính./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Văn phòng Tỉnh ủy;- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;- Các tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh;- Lưu: VT, TH | **CHỦ TỊCH** |